

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2022/HS-PT
Ngày 07-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lê

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Tất Trình

2. Bà Nguyễn Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:** Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 65/2022/HSPT ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Th.N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2021/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Th.N, giới tính: nữ, sinh ngày: 10/06/1958, tại: Ph.Y; Nơi cư trú: Số 3X8/3Y N.Đ.C, Phường F, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Đp (đã chết) và bà Hoàng Thị N (đã chết); Có Chồng và 02 người con (con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 1999); Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 12/11/2012 bị Công an Quận T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2021 đến ngày 13/5/2021 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T.T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 04/5/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Công an Quận T phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về

trật tự xã hội, Công an TP. Hồ Chí Minh và Công an Phường F, Quận T tiến hành kiểm tra hành chính tại số nhà 3X8/3Y N.Đ.C, Phường F, Quận T thì phát hiện có 04 đối tượng gồm: Phạm Th.N, Nguyễn V.T, Cao H.D và Nguyễn T.T đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh bài binh xập xám ăn thua theo chỉ với mỗi chi 20.000 đồng. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 11.020.000 đồng, 27 bộ bài tây (52 lá), 01 tấm thảm lót màu xanh nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển Cơ Cảnh sát điều tra – Công an Quận T xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, các bị cáo khai nhận như sau: Bị cáo Phạm Th.N khai nhận: Bị cáo Th.N là chủ nhà 3X8/3Y N.Đ.C, Phường F, Quận T. Vào khoảng 14 giờ ngày 04/5/2021, bị cáo Th.N dùng số điện thoại 0975836318 gọi điện rủ các đối tượng đến tham gia chơi đánh bài ăn tiền với hình thức binh xập xám, ăn thua mỗi chi 20.000 đồng. Bị cáo Th.N chuẩn bị bài tây, thảm lót để tổ chức cho các con bạc đánh bài ăn tiền rồi thu tiền xâu, đồng thời Th.N cũng là người trực tiếp đánh bạc. Cách thức chơi và mức độ ăn thua như sau: Các bị cáo luân phiên làm cái 03 ván, nếu ván nào ai thắng trên 12 chi sẽ bỏ tiền xâu 1 chi là 20.000 đồng cho Th.N. Lúc đầu có 04 người chơi gồm Phạm Th.N, Nguyễn V.T, Nguyễn T.T và Ti (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau đó, Ti bị thua hết tiền nên bị cáo Cao H.D vào thay chỗ Ti. Các bị cáo chơi đánh bạc đến 16 giờ 20 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo Th.N dùng 1.500.000 đồng để đánh bạc, đã thắng được 270.000 đồng và thu 40.000 đồng tiền xâu. Bị cáo Nguyễn V.T khai: Bị cáo V.T đem theo số tiền khoảng 7.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, thu của bị cáo trên chiếu bạc số tiền 4.380.000 đồng và thu trong người số tiền 4.710.000 đồng. Bị cáo V.T không nhớ mình thắng thua bao nhiêu tiền. Bị cáo Nguyễn T.T khai: Bị cáo T.T mang theo số tiền 3.600.000 đồng đến nhà bị cáo Th.N để tham gia đánh bạc. Trong đó, bị cáo T.T lấy ra số tiền 200.000 đồng trước để chơi, còn lại 3.400.000 đồng bị cáo T.T để trong ví trên thảm ngồi, nếu hết số tiền 200.000 đồng, T.T sẽ tiếp tục lấy tiền trong ví ra để chơi tiếp. Khi bị phát hiện bắt quả tang, thu của bị cáo trên chiếu bạc số tiền 80.000 đồng, trong ví 3.400.000 đồng, bị cáo T.T đã thua 120.000 đồng. Bị cáo Cao H.D khai: Khi đến nhà bị cáo Th.N, H.D mang theo số tiền 14.150.000 đồng, trong đó H.D dùng 1.400.000 đồng để đánh bạc

Khi đến H.D thấy có 04 người đang chơi gồm Phạm Th.N, Nguyễn V.T, Nguyễn T.T và Ti (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau đó, Ti bị thua hết tiền nên H.D vào thay chỗ Ti. Đến khi bị phát hiện bắt quả tang, thu của bị cáo trên chiếu bạc số tiền 1.350.000 đồng và 12.700.000 đồng trong người, bị cáo H.D đã thua 100.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 121/2021/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i-s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Th.N 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giam (từ ngày 04/5/2021 đến ngày 13/5/2021).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với các bị cáo Nguyễn V.T, Cao H.D, Nguyễn T.T, tuyên xử lý vật chứng và thời hạn kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Th.N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo Nguyễn V.T, Cao H.D, Nguyễn T.T không kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Th.N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm ghi nhận và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 14/12/2021, Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án. Đến ngày 21/12/2021, bị cáo Th.N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm kết hợp cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 04/5/2021, tại nhà số 3X8/3Y N.Đ.C, Phường F, Quận T các bị cáo Phạm Th.N, Nguyễn T.T, Nguyễn V.T và Cao H.D bị bắt quả tang khi đang có hành vi đánh bài ăn tiền theo hình thức binh xập xám, ăn thua mỗi chi 20.000 đồng. Trong đó, thu giữ của bị cáo Th.N số tiền đánh bạc là 1.810.000 đồng (gồm số tiền 1.500.000 đồng trên chiếu bạc, tiền thắng bạc 270.000 đồng và 40.000 đồng tiền xấu); thu giữ của bị cáo Nguyễn V.T số tiền dùng để đánh bạc là 9.090.000 đồng (gồm tiền trên chiếu bạc số tiền 4.380.000 đồng và số tiền 4.710.000 đồng thu giữ trong người); Thu giữ của bị cáo Nguyễn T.T tiền đánh bạc là 3.480.000 đồng (gồm tiền trên chiếu bạc 80.000 đồng, trong ví 3.400.000 đồng); thu giữ của bị cáo Cao H.D tiền để đánh bạc số tiền 1.350.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc là 15.730.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Phạm Th.N, Nguyễn V.T, Nguyễn T.T, Cao H.D đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo Th.N là nguy hiểm cho xã hội. Chỉ vì động cơ tư lợi bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương do đó cần áp dụng một mức hình phạt đủ nghiêm nhằm răn đe và phòng ngừa cho xã hội.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: cấp sơ thẩm cũng đã xem xét bị cáo Th.N trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Th.N kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đồng thời tại cấp phúc thẩm bị cáo có nộp cho tòa các giấy tờ bệnh lý thể hiện tình trạng sức khỏe yếu kém của bản thân như bị bệnh tiểu đường, hở van tim, suy tĩnh mạch, huyết áp, xơ vữa động mạch não, gút và thoái hóa đa khớp đang điều trị, bị cáo đã lớn tuổi, hoàn cảnh gia đình khó khăn, xét đây là tình tiết mới chưa được xem xét ở cấp sơ thẩm. Do đó, cần áp dụng một mức hình phạt đủ nghiêm nhưng cũng mang tính chất khoan hồng, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức án nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Th.N, sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i-s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Th.N 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (năm), kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân Phường F, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (căn cứ khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao).

Trường hợp người được hưởng án treo có sự thay đổi nơi cư trú thì sẽ áp dụng theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.
(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Th.N)

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận T; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận T; (2)
- TAND Quận T; (1)
- Công an Quận T; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Lệ